

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 29 - 3 - 2023
V/v: tranh chấp Hôn nhân và gia
đình (Miên - Toán)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trần Văn Hiểu

+ Ông Phạm Mã Siêu

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Thư ký TAND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2023/TLST - HNGĐ ngày 02/02/2023 về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXX - ST ngày 08/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2023/QĐST - HNGĐ ngày 23/3/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Miên - sinh năm 1977

HKTT: thôn Thiện Tường, xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: thôn Lộc Ninh, xã Nam Hưng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Lê Văn Toán - sinh năm 1974

Địa chỉ: thôn Thiện Tường, xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

(Chị Miên có đơn xét xử vắng mặt, anh Toán vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lâm Thị Miên trình bày:**

Về hôn nhân: Chị và anh Lê Văn Toán kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nam Thịnh , huyện Tiền Hải , tỉnh Thái Bình ngày 24/12/1996. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc cùng nhau tại xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Toán có quan hệ ngoài luồng và có con riêng với người khác, hay ghen tuông vô cớ cũng như nghi ngờ chị không chung thủy. Cũng từ năm 2010 cuộc sống vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra các mâu thuẫn. Anh Toán hay mắng chửi, đánh đập chị với nhiều lý do khác nhau. Do không thể chịu đựng được cuộc sống như vậy nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã Nam Hưng, huyện Tiền Hải sinh sống từ năm 2021 cho đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc và mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Văn Toán.

Về con chung: Chị và anh Lê Văn Toán có 02 con chung là Lê Thị Hoài Thương - sinh ngày 29/9/1997 và Lê Thanh Hiền – sinh ngày 03/02/2012. Hiện cháu Thương đã trưởng thành , có gia đình riêng tự chăm lo cho cuộc sống của mình vì vậy ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi dưỡng. Đối với cháu Hiền do cháu đang học, anh Toán có con riêng vì vậy ly hôn chị có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hiền và không yêu cầu anh Toán phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng.

Về quan hệ tài sản: Chị không có tranh chấp và sẽ tự thỏa thuận giải quyết với anh Toán nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Tại biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Lê Văn Toán trình bày:**

Về hôn nhân: Về thời gian, địa điểm và điều kiện kết hôn như chị Miên trình bày ở trên. Hiện tại do chị Miên đang có mối quan hệ với người khác nên kiên quyết đòi ly hôn với anh. Tuy nhiên anh sẵn sàng bỏ qua những điều này và mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Nếu chị Miên kiên quyết ly hôn và không tha thứ cho những lỗi lầm của anh cũng như cho anh một cơ hội thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh và chị Miên có 02 con chung như chị Miên trình bày, mong muốn của anh là đoàn tụ gia đình. Nếu chị Miên kiên quyết ly hôn và phải ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giao cháu Hiền cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu chị Miên cấp dưỡng nuôi con chung cùng.

Về tài sản chung: Anh và chị Miên tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Biên bản xác minh tại UBND xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình:** Chị Lâm Thị Miên và anh Lê Văn Toán tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại xã ngày 24/12/1996; Anh, chị có 02 con chung là Lê Thị Hoài Thương - sinh ngày 29/9/1997 và Lê Thanh Hiền – sinh ngày 03/02/2012. Quá trình chung sống anh, chị có mâu thuẫn hay không và nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể là gì thì địa phương không nắm bắt được. Nay chị Miên đề nghị ly hôn anh Toán và nuôi con, địa phương đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình đảm bảo quyền lợi ích cho các bên cũng như sự phát triển tốt nhất của con chung. Đối với tài sản của vợ chồng anh, chị địa phương không nắm được cụ thể như thế nào.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện nghiêm các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, các văn bản tố tụng được tổng đạt đầy đủ, hợp lệ cho người bị kiện. Nguyên đơn, bị đơn về cơ bản chấp hành pháp luật tố tụng để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Lâm Thị Miên và anh Lê Văn Toán là hợp pháp. Do hôn nhân giữa chị Miên, anh Toán không thể hàn gắn, thực tế hôn nhân không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lâm Thị Miên, xử cho chị được ly hôn anh Lê Văn Toán.

+ Về quan hệ con chung: Chị Lâm Thị Miên và anh Lê Văn Toán có 02 con chung là Lê Thị Hoài Thương - sinh ngày 29/9/1997 và Lê Thanh Hiền – sinh ngày 03/02/2012. Hiện cháu Thương đã trưởng thành, có gia đình riêng, ly hôn không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng. Đối với cháu Hiền cả chị Miên, anh Toán đều có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu. Tuy nhiên cháu Hiền có nguyện vọng ở với mẹ, mặt khác anh Toán có quan hệ ngoài luồng và có con riêng vì vậy ly hôn, đề nghị HĐXX giao cháu Hiền cho chị Miên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chấp nhận sự tự nguyện của chị Miên không buộc anh Toán phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

+ Về quan hệ tài sản : Không đặt ra giải quyết trong vụ án này , vấn đề tài sản được đặt ra giải quyết khi một trong các bên đương sự có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Lâm Thị Miên và anh Lê Văn Toán là tranh chấp về ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Toán có đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang sinh sống tại huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình do đó yêu cầu khởi kiện này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình là đúng với quy định tại Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Lâm Thị Miên có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ; anh Lê Văn Toán đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không lý do vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị Miên và anh Lê Văn Toán kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ngày 24/12/1996 đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Toán có con riêng và anh chị nghi ngờ nhau có quan hệ ngoài luồng cũng như thường xuyên xảy ra va chạm, đánh cãi nhau, thiếu tôn trọng dành cho nhau. Mâu thuẫn căng thẳng dẫn đến việc anh, chị sống ly thân nhau từ năm 2021 cho đến nay. Mặc dù anh Toán có mong muốn hòa giải, đoàn tụ nhưng anh không đưa ra được phương pháp giải pháp hàn gắn quan hệ vợ chồng. Mặt khác chị Miên kiên quyết đề nghị được ly hôn với anh Toán. Điều này chứng tỏ anh, chị không còn tình cảm dành cho nhau , hôn nhân đã không thể hàn gắn, cuộc sống hôn nhân không còn tồn tại trên thực tế, mục đích hôn nhân không đạt được do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lâm Thị Miên, xử cho chị Lâm Thị Miên được ly hôn anh Lê Văn Toán là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 của luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Lâm Thị Miên và anh Lê Văn Toán có 02 con chung là Lê Thị Hoài Thương - sinh ngày 29/9/1997 và Lê Thanh Hiền – sinh ngày 03/02/2012. Ly hôn: cháu Thương đã trưởng thành, có gia đình riêng, tự

chăm sóc được bản thân nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng. Đối với cháu Hiền cả chị Miên, anh Toán đều có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu đây là nguyện vọng chính đáng của anh, chị. Tuy nhiên cháu Hiền đã lớn và cháu có nguyện vọng ở với chị Miên, mặt khác anh Toán có quan hệ bên ngoài, đã có con riêng do đó ly hôn, HĐXX giao cháu Hiền cho chị Miên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi tròn 18 tuổi và chấp nhận sự tự nguyện của chị Miên không buộc anh Toán phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Anh Lê Văn Toán có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở, vấn đề thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con được đặt ra giải quyết khi các bên đương sự có yêu cầu là phù hợp với quy định tại Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Lâm Thị Miên, anh Lê Văn Toán tự thỏa thuận giải quyết nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này và được đặt ra giải quyết khi một trong các bên đương sự có yêu cầu.

[3] Về án phí: chị Lâm Thị Miên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lâm Thị Miên được ly hôn anh Lê Văn Toán.

2. Về quan hệ con chung: Chị Lâm Thị Miên và anh Lê Văn Toán có 02 con chung là Lê Thị Hoài Thương - sinh ngày 29/9/1997 và Lê Thanh Hiền – sinh ngày 03/02/2012. Ly hôn: Giao cháu Lê Thanh Hiền cho chị Lâm Thị Miên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Miên không buộc anh Toán phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Anh Lê Văn Toán có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vấn đề thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con được đặt ra giải quyết khi các bên đương sự có yêu cầu.

3. Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: chị Lâm Thị Miên phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển 300.000đ chị Lâm Thị Miên đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0002265 nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ngày 02/02/2023 sang thi hành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: chị Lâm Thị Miên, anh Lê Văn Toán có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS huyện Tiền Hải;
- THADS huyện Tiền Hải;
- UBND xã Nam Thịnh, h. Tiền Hải;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Lợi

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Hiếu

Vũ Văn Quảng

Vũ Văn Lợi